TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 03/8/2018
V/v "*Tranh chấp về Hôn nhân gia đình- Xin ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Diện

2.Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

-*Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Huỳnh Hoa Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn không tham gia phiên tòa.*

Ngày 03 tháng 08 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 148/2018/TLST-HNGĐ ngày 07/05/2018, về việc: "***Tranh chấp về Hôn nhân gia đình- Xin ly hôn***"theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279a/2018/QĐXX-ST ngày 28 tháng 06 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 161/2018/QĐST- HNGĐ ngày 16/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hồ Ngọc L,** sinh năm 1960 (Có mặt)

Địa chỉ : ấp Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

Bị đơn : Anh **Nhữ Hữu T,** sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại sơn, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Ngọc L trình bày:

Chị Hồ Ngọc L và anh Nhữ Hữu T sống chung với nhau vào năm 1980 và có đăng ký kết hôn vào năm 2002. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Nhưng sau đó vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, có nhiều bất đồng về quan điểm sống, tính tình không còn phù hợp, do anh T không lo cho gia đình và có người phụ nữ khác bên ngoài, anh chị đã không còn sống chung từ 2007 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn và kéo dài. Nên, chị L yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về quan hệ con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Anh Nhữ Hữu T trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để làm việc nhưng anh Nhữ Hữu T vẫn vắng mặt không lý do nên không ghi được ý kiến của anh Nhữ Hữu T và không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về hình thức: Chị Hồ Ngọc L có đơn xin ly hôn anh Nhữ Hữu T có địa chỉ cư trú Ấp Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại sơn, tỉnh An Giang. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Nhữ Hữu T đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ để dự phiên Tòa, nhưng anh T vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Nhữ Hữu T.

[2] Về nội dung: Nhận thấy chị Hồ Ngọc L và anh Nhữ Hữu T sống chung với nhau năm 1980 và có đăng ký kết hôn năm 2002 theo quy định của pháp luật nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Vợ chồng anh chị chung sống với nhau hạnh phúc thời gian đầu. Thời gian gần đây, đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Nhữ Hữu T không lo cho gia đình, có người phụ nữ khác bên ngoài, cả hai thường xuyên cự cãi và không còn sống chung từ năm 2007 đến nay. Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, đã tạo điều kiện cho các bên hàn gắn nhưng anh Nhữ Hữu T đều không đến, điều này thể hiện tình trạng hôn nhân chị L và anh T mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Tự, thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Ghi nhận chị L xác định không có nợ chung nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh chị trong thời kỳ sống chung thì chị Lvà anh T vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3]Về án phí sơ thẩm: Chị Hồ Ngọc L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Ngọc L

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Ngọc L được ly hôn với anh Nhữ Hữu T.

Về quan hệ con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Ghi nhận chị L xác định không có nợ chung nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh chị trong thời kỳ sống chung thì chị L và anh T vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Về án phí**:** Chị Hồ Ngọc L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 001125 ngày07/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hằng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH AN GIANG

Thoại Sơn, ngày 03 tháng 08 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Về vụ án: " ***Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình - Ly hôn***" giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hồ Ngọc L,** sinh năm 1981

Địa chỉ : Tổ 3, ấp Hòa Phú 2, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Bị đơn : Anh **Nhữ Hữu T,** sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp Trung Phú 1, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại sơn, tỉnh An Giang

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đinh Thị Thu Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Diện

2.Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 các vấn đề sau:

Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 =Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Ngọc L

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Ngọc L được ly hôn với anh Nhữ Hữu T.

Về quan hệ con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Ghi nhận chị L xác định không có nợ chung nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh chị trong thời kỳ sống chung thì chị L và anh T vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Về án phí**:** Chị Hồ Ngọc L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 001125 ngày 07/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Biên bản lập xong đã đọc lại cho các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên vào biên bản dưới đây./.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**

Đinh Thị Thu Hằng

TAND HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thoại Sơn, ngày ... tháng ... năm 2018

BIÊN BẢN HỘI Ý

Về vụ án: " ***Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình - Xin ly hôn***"

Nguyên đơn: Chị **Hồ Ngọc L,** sinh năm 1981

Địa chỉ : Tổ 3, ấp Hòa Phú 2, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Bị đơn : Anh **Nhữ Hữu T,** sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp Trung Phú 1, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại sơn, tỉnh An Giang

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông

2.

Qua hội ý và thảo luận Hội đồng xét xử thống nhất với tỷ lệ 3/3 các vấn đề sau:

Căn cứ vào Điều 227, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Hoãn phiên tòa sơ thẩm.

- Thời gian và địa điểm mở lại phiên tòa sẽ được Tòa án thông báo sau.

Biên bản lập xong đã đọc lại cho các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên vào biên bản dưới đây.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**

Đinh Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

Đinh Thị Thu Hằng